



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017; Luật Chứng khoán năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ Tờ trình số 337/TTr-MB-HĐQT ngày 23/03/20178 của Hội đồng Quản trị về việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 364/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2018;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo số 306/BC-MB-HĐQT ngày 19/03/2018 của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018; Báo cáo số 1838/MB-HS ngày 19/03/2018 của Tổng Giám đốc về Kết quả kinh doanh năm 2017 và Định hướng kinh doanh năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung cụ thể, tổ chức thực hiện các công việc sau đây, đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của MB, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước:

1.1 Các vấn đề cụ thể:

a. Thông qua mức cổ tức dự kiến chi trả năm 2018 là 11%. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả cổ tức, hình thức trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, mức chi trả cổ tức cụ thể phù hợp với định hướng của NHNN Việt Nam và tình hình hoạt động thực tế của MB.

b. Thông qua các hợp đồng, giao dịch cung cấp sản phẩm, dịch vụ ngân hàng như huy động vốn; bảo lãnh, phát hành L/C liên quan đến các hoạt động đặc thù của MB theo chấp thuận của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; hoặc các giao dịch phù hợp chủ trương/yêu cầu của các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền; hoặc các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của MB ghi trong báo cáo tài chính đã được

kiểm toán gần nhất, giữa MB với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của MB; công ty con, công ty liên kết của MB, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của MB. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể, thực hiện thủ tục theo quy định.

c. Thông qua việc miễn, giảm gốc tiền vay; góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp công ty trong các trường hợp xử lý nợ đối với khách hàng, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, của MB, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện các nội dung cụ thể theo quy định.

d. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh theo quy định tại Điều 98 đến Điều 107 Luật các tổ chức tín dụng và các ngành nghề theo quy định pháp luật có liên quan như: Ví điện tử; Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ; Đại lý phát hành/phân phối trái phiếu, giấy tờ có giá khác; Phân phối và/hoặc phối hợp với các công ty con phân phối các sản phẩm tài chính, ngân hàng, bảo hiểm của các công ty con cho khách hàng; và các ngành nghề kinh doanh khác nếu được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận để mở rộng hoạt động kinh doanh trên cơ sở tình hình thực tế hoạt động của MB, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị thực hiện thủ tục pháp lý sửa đổi, bổ sung, đăng ký Giấy phép hoạt động, Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có quy định).

e. Thông qua việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của MB tại tòa nhà trụ sở tại địa chỉ: MB 21 Cát Linh, phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội về tòa nhà trụ sở tại địa chỉ: MB 63 Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội sau khi hoàn thành xây dựng. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị thực hiện thủ tục thay đổi địa điểm trụ sở chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN Việt Nam.

f. Thông qua việc cấp đổi/cập nhật vào Giấy phép hoạt động, Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp... về vốn điều lệ, địa điểm trụ sở, ngành nghề kinh doanh và các thay đổi khác (nếu có). Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành hoặc khi những văn bản pháp luật hiện hành có liên quan được sửa đổi/bổ sung/ban hành mới trong quá trình thực hiện thủ tục pháp lý sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

g. Thông qua việc triển khai các giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của MB phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế của MB. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể và báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

h. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế Quản lý Tài chính. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định/thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể đối với Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế tổ

chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế Quản lý Tài chính theo nguyên tắc đảm bảo phù hợp quy định của Luật sửa đổi Luật các TCTD 2017, Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Điều lệ MB sửa đổi và các quy định pháp luật khác có liên quan; Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Ban Kiểm soát quyết định/thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể đối với Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo nguyên tắc đảm bảo phù hợp quy định của Luật sửa đổi Luật các TCTD 2017, Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Điều lệ MB sửa đổi và các quy định pháp luật khác có liên quan.

i. Thông qua việc đầu tư, mua, bán tài sản của MB theo yêu cầu hoạt động từ 20% đến tối đa 30% so với vốn điều lệ của MB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác có giá trị từ 20% đến tối đa 30% so với vốn điều lệ của MB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, đảm bảo quyền lợi cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định từng nội dung cụ thể và báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

j. Thông qua việc tìm kiếm, triển khai các cơ hội sáp nhập/hợp nhất (nếu có) phù hợp với chiến lược của MB, chủ trương của Nhà nước về tái cơ cấu tổ chức tín dụng và đảm bảo quyền lợi của cổ đông. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung cụ thể phù hợp với quy định pháp luật, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

k. Thông qua việc thành lập Ngân hàng MB 100% vốn hoặc liên doanh, cổ phần ở nước ngoài tại Lào và Campuchia trên cơ sở chuyển đổi hình thức pháp lý hai Chi nhánh MB tại Lào, Campuchia. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm thực hiện và hình thức pháp lý của Ngân hàng, quyết định các công việc khác và tiến hành các thủ tục có liên quan phù hợp quy định pháp luật và tình hình thực tế của MB, báo cáo kết quả thực hiện công việc tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất (nếu có).

1.2 Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, Hội đồng Quản trị có quyền: Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền và giao nhiệm vụ; Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công các Đơn vị MB thực hiện các công việc cần thiết theo quy định pháp luật; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với các Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và các Bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao, phù hợp quy định pháp luật.

2. Thông qua Báo cáo số 299/BC-MB-BKS ngày 16/03/2018 của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 tại Tờ trình số 307/TTr-MB-HĐQT ngày 19/03/2018.

4. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thêm 19% từ 18.155.053.630.000 đồng lên 21.604.513.810.000 đồng, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 308/TTr-MB-HĐQT ngày 19/03/2018.

5. Thông qua Phương án sử dụng vốn chủ sở hữu năm 2018, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 309/TTr-MB-HĐQT ngày 19/03/2018.
6. Thông qua việc sửa đổi/bổ sung Điều lệ, nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị tại Tờ trình số 310/TTr-MB-HĐQT ngày 19/03/2018.
7. Thông qua thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 là 1% lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2018; Đại hội cổ đông thông qua, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị quyết định nguyên tắc, mức và hình thức chi thù lao, lương, thưởng và các lợi ích khác đối với Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Cán bộ nhân viên theo kết quả thực hiện công việc và theo kết quả kinh doanh của Ngân hàng đảm bảo phù hợp với Điều lệ MB, các quy định về lương/đãi ngộ của MB và các quy định hiện hành có liên quan.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức





NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2018

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017 (“**Luật các TCTD**”); Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“**Nghị định 71**”);

Căn cứ Điều lệ hiện hành của MB (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận đăng ký Điều lệ ngày 30/11/2017);

Căn cứ Tờ trình số 310/TTr-MB-HĐQT ngày 19/03/2018 của Hội đồng Quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 364/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2018;

QUYẾT NGHỊ:

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định sửa đổi, bổ sung các nội dung cụ thể của Điều lệ theo Phụ lục đính kèm, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và phù hợp quy định pháp luật.
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác của Điều lệ để phù hợp quy định pháp luật, Chiến lược và thực tiễn hoạt động của MB đối với các vấn đề sau:
 - Điều chỉnh tham chiếu quy định pháp luật đã hết hiệu lực tại Phần mở đầu Điều lệ.
 - Điều chỉnh quy định về “*Yêu cầu triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật*” tại Điều 59 (Quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT) sang Điều 58 (Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT) để phù hợp Điểm a Khoản 1 Điều 59 Luật các TCTD.
 - Sửa đổi cụm từ “*chấp thuận nguyên tắc*” thành “*chấp thuận*” tại Khoản 4 Điều 68 để phù hợp theo Điều 51 Luật các TCTD.
 - Sửa đổi cụm từ “*Thông báo cho tất cả các cổ đông về ĐHĐCĐ*” tại điểm 1.3 Khoản 1 Điều 40 thành “*Thông báo cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp về ĐHĐCĐ*” để phù hợp quy định tại Khoản 7 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.



- Bổ sung phương thức gửi thông báo trả cổ tức cho cổ đông, bao gồm "các phương thức khác do HĐQT quyết định" tại Khoản 4 Điều 89 để phù hợp thông lệ của công ty niêm yết.

- Bổ sung nội dung sau tại Điểm 1.5 Khoản 1 Điều 37 để phù hợp Điểm m Khoản 1 Điều 31 Luật các TCTD: MB căn cứ quy định pháp luật, chiến lược, kế hoạch hoạt động của MB, nhiệm vụ được phân công và mức độ hoàn thành công việc để xác định thù lao, lương, thưởng cho người quản lý, người điều hành, thành viên Ban Kiểm soát.

- Sửa đổi, bổ sung các nội dung khác của Điều lệ do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với quy định pháp luật, chiến lược và thực tiễn hoạt động của MB.

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định và thực hiện các nội dung cụ thể liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung tại điểm 1, 2 trên đây phù hợp với quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu VPHĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức

Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ MB

(Kèm theo Nghị quyết số 07/NQ-MB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 03 năm 2018)

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
1	Điều 1. Định nghĩa	1.20. “Người điều hành của MB” bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng của MB, Giám đốc chi nhánh.	Bổ sung Mục 1.20 Khoản 1 Điều 1 như sau: <i>“1.20. Người điều hành của MB” bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính/Kế toán trưởng của MB, Giám đốc chi nhánh và các chức danh khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.”</i>	Bổ sung để phù hợp chiến lược và mô hình tổ chức mới của MB.
2	Điều 2. Tên gọi, hình thức, trụ sở chính, đại diện theo PL, mạng lưới hoạt động và thời gian hoạt động của MB	9. Các cơ quan quản lý của MB “... Giúp việc cho TGD có các Phó TGD, Giám đốc Tài chính/KTT, các Phòng ban chức năng tại Hội sở chính.”	Sửa đổi Khoản 2 Điều 9 như sau: <i>“... Giúp việc cho TGD có các Phó TGD, Giám đốc Tài chính/KTT, Người điều hành khác và các đơn vị chức năng thuộc Hội sở chính.”</i>	Điều chỉnh để phù hợp chiến lược và mô hình tổ chức mới của MB.
3	Điều 16. Các hoạt động khác	1. Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của NHNN. ... 11. Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn ... theo quy định pháp luật.	Bổ sung Khoản 12 vào Điều 16 như sau: <i>“12. Các hoạt động khác của MB sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.”</i>	Điều 29 Luật các TCTD quy định khi thay đổi nội dung, phạm vi hoạt động thì TCTD phải được NHNN chấp thuận; Thông tư 17/2017/TT-NHNN về Giấy phép có bổ sung “các hoạt động khác sau khi được NHNN chấp thuận”. Do đó, cần bổ sung nội dung đề xuất để tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động của MB và phù hợp quy định pháp luật.
4	Điều 49. Những	1. Thành viên Hội đồng quản trị của MB:	Sửa đổi điểm 1.3 Khoản 1 Điều 49 thành:	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. Khoản 7 Điều 1 Luật TCTD 2017 (sửa đổi,

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
	trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	<p>1.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị của MB không được đồng thời là người điều hành của MB; không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của tổ chức tín dụng khác.</p> <p>3. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương không được đồng thời là thành viên HĐQT, thành viên BKS của TCTD khác, trừ trường hợp đó là công ty con của MB; không được đồng thời là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác.</p>	<p><i>“1.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị của MB không được đồng thời là người điều hành của MB và tổ chức tín dụng khác; không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.”</i></p> <p>Sửa đổi Khoản 3 Điều 49 thành: <i>“3. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của MB; không được đồng thời là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác. Tổng Giám đốc không được đồng thời là Chủ tịch hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị, Chủ tịch hội đồng thành viên, thành viên hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của doanh nghiệp khác.”</i></p>	<p>bổ sung khoản 3 và bổ sung khoản 4 vào Điều 34 Luật TCTD 2010) quy định:</p> <p>+ Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc TCTD không được đồng thời là Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐTV, Thành viên HĐTV, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc, Phó TGD hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác;</p> <p>+ Phó TGD của TCTD và các chức danh tương đương không được đồng thời giữ các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.</p>
5	Điều 57. Tiêu chuẩn và	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 57 về tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. (Khoản 10 Điều 1 Luật TCTD 2017 sửa đổi,

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
	điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	và điều kiện sau: ... 1.3. Là cá nhân sở hữu hoặc người được ủy quyền đại diện sở hữu ít nhất 5% vốn điều lệ của MB, trừ trường hợp là thành viên độc lập Hội đồng quản trị MB hoặc	HDQT như sau: “.... 1.3. Có bằng đại học trở lên. 1.4. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán”.	bổ sung điểm c và bổ sung điểm d vào khoản 1 Điều 50 Luật TCTD 2010).
6	Điều 67. Tiêu chuẩn, điều kiện Tổng Giám đốc	1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc: ... 1.4. Có ít nhất 05 năm làm người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm làm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với từng loại hình tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp	Bổ sung điểm 1.4 Khoản 1 Điều 67 về tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc như sau: “1.4. Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 10 năm	Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật. (Khoản 11 Điều 1 Luật TCTD 2017 sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 4 Điều 50 Luật TCTD 2010).

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi	Giải trình
		trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán. ...	<i>làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán."</i>	
7	Điều 70. Thành phần và nhiệm kỳ (của Ban Kiểm soát)	<p>1. Quy trình, thủ tục bầu các chức danh thành viên Ban Kiểm soát:</p> <p>1.1. Trước khi tiến hành họp ĐHĐCĐ tối thiểu ba mươi (30) ngày, HĐQT ngân hàng phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Ban Kiểm soát;...</p> <p>3. Số thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không ít hơn ½ (một phần hai) tổng số thành viên... Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không được đồng thời đảm nhận chức vụ, làm việc tại tổ chức tín dụng khác. Tất cả các thành viên Ban Kiểm soát phải là cổ đông/đại diện cổ đông tổ chức của MB.</p>	<p>Bổ sung nội dung sau vào điểm 1.1 Khoản 1 Điều 70 như sau:</p> <p><i>"1.1. Trước khi tiến hành họp ĐHĐCĐ tối thiểu ba mươi (30) ngày, HĐQT ngân hàng phải thông báo cho các cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ về số lượng thành viên dự kiến được bầu, bổ sung vào Ban Kiểm soát;... Việc đề cử ứng viên Ban Kiểm soát thực hiện như quy định tại Khoản 9 Điều 56 Điều lệ này."</i></p> <p>Điều chỉnh Khoản 3 Điều 70 như sau:</p> <p><i>"3. ... Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách không được đồng thời đảm nhiệm chức vụ, làm việc tại tổ chức tín dụng khác và các trường hợp khác theo quy định pháp luật..."</i></p>	<p>Bổ sung để làm rõ việc đề cử ứng viên Ban Kiểm soát, phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Điều chỉnh để phù hợp quy định pháp luật.</p> <p>Khoản 2 Điều 44 Luật các TCTD: <i>"BKS của TCTD có ít nhất 03 thành viên, số lượng cụ thể do Điều lệ của TCTD quy định, trong đó phải có ít nhất ½ (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác."</i></p>



NGÂN HÀNG QUÂN ĐỘI

Số: 08/NQ - MB - ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 - 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ văn bản 1858 /NHNN-TTGSNH ngày 23/03/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát MB nhiệm kỳ 2014 – 2019 trên cơ sở kết quả đề cử ứng viên thành viên Ban Kiểm soát của MB;

Căn cứ Tờ trình số 336/TTr-MB-HĐQT ngày 23/03/2018 của Hội đồng Quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 - 2019;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 364/BB-MB-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2018;

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát MB nhiệm kỳ 2014 – 2019 đối với Bà Nguyễn Thanh Bình.
2. Bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát MB nhiệm kỳ 2014 – 2019 là Ông Đỗ Văn Hưng: CMND số 013692300, cấp ngày 08/03/2014 tại Công an TP Hà Nội.
3. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát MB nhiệm kỳ 2014 - 2019 sau khi bầu bổ sung là 04 thành viên.
4. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ông Đỗ Văn Hưng và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo quyền lợi MB, quyền lợi cổ đông, phù hợp quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- BĐH;
- Lưu VPHĐQT;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Lê Hữu Đức